



**SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE**

**MILINDAPAÑHAPĀḶI**

**&**

**MILINDA VẤN ĐẠO**

### III. PAṬHAVIVAGGO

#### 1. PAṬHAVYAṄGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘paṭhaviyā pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti?**”

“Yathā mahārāja paṭhavī iṭṭhāniṭṭhāni kappūrāgaru-tagara-candana-kuṅkumādīni ākirante pi pitta-semha-pubba-ruhira-seda-meda-khela-siṅghāṇikā-lasikā-mutta-karīsādīni ākirante pi tādisāyeva. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena iṭṭhāniṭṭhe lābhālābhe yasāyase nindā-pasaṃsāya sukhe dukkhe sabbattha tādīnāyeva bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja paṭhaviyā paṭhamāṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacapaṃ mahārāja paṭhavī maṇḍana-vibhūsanāpagatā sakagandha-paribhāvitā. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena vibhūsanāpagatena sakasīlagandha-paribhāvitena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja paṭhaviyā dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacapaṃ mahārāja paṭhavī nirantarā acchiddā<sup>1</sup> asusirā bahalā ghanā vitthiṇṇā. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena nirantaram-akhaṇḍacchiddāsusira-bahala-ghana-vitthiṇṇa-sīlena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja paṭhaviyā tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

4. Punacapaṃ mahārāja paṭhavī gāma-nigama-nagara-janapada-rukka-pabbata-nadī-talāka-pokkharāṇi-miga-pakkhi-manuja-nara-nārī-gaṇaṃ-dhārentī pi akilāsu hoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ovaḍantena pi anusāsantena pi viññāpentena pi sandassentena pi samādapentena pi samuttejantena pi sampahaṃsentena pi dhamma-desanāsu akilāsunā bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja paṭhaviyā catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

5. Punacapaṃ mahārāja paṭhavī anunaya-paṭigha-vippamuttā. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena anunaya-paṭigha-vippamuttāna paṭhavisamena cetasā viharitabbaṃ. Idaṃ mahārāja paṭhaviyā pañcamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetāṃ mahārāja upāsikāya cullasubhaddāya sakasamaṇe parikittayamānāya:

**‘Ekañce bāhaṃ<sup>2</sup> vāsiyā taccheyya<sup>3</sup> kupitamānasā,  
ekañce bāhaṃ<sup>2</sup> gandhena ālimpeyya<sup>4</sup> pamoditā.**

<sup>1</sup> nirantarā akhaṇḍacchiddā - Ma.

<sup>2</sup> ekañ - c’ evāhaṃ - PTS.

<sup>3</sup> tacche - Ma, taccheyya’ - PTS.

<sup>4</sup> ālimpeyya’ - PTS.

### III. PHẨM ĐẤT:

#### 1. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA ĐẤT:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của đất nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như đất là y như thế ấy khi có kẻ đang vung vãi các vật được ưa thích hay không được ưa thích như là long não, gỗ *tagara*, gỗ trầm hương, nghệ, v.v... cũng như đang vung vãi mật, đàm, mủ, máu, mồ hôi, mỡ, nước miếng, nước mũi, nước ở khớp xương, nước tiểu, phân, v.v... Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên là y như thế ấy trong mọi trường hợp về các việc được ưa thích hay không được ưa thích như là về có lợi lộc và không có lợi lộc, về có danh tiếng và không có danh tiếng, về chê trách và khen ngợi, về an lạc và khổ đau. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của đất nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, đất lánh xa việc trang điểm, trang sức, và được bao phủ bằng mùi hương của chính nó. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên lánh xa việc trang sức, nên bao phủ bằng mùi hương giới hạnh của chính mình. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của đất nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, đất không có khoảng trống, không có chỗ nứt, không có lỗ hổng, dày, đặc, được trải rộng. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên có giới không có khoảng trống, không có mảnh bẻ, không có chỗ nứt, không có lỗ hổng, dày, đặc, được trải rộng. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của đất nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, đất là không mệt nhọc trong khi nâng đỡ làng mạc, thị trấn, thành phố, xứ sở, cây cối, núi, sông, ao, hồ, thú rừng, chim, con người, đàn ông, đàn bà, tập thể. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập là không mệt nhọc trong những việc thuyết giảng Giáo Pháp, trong khi giáo giới, trong khi giáo hóa, trong khi giải thích, trong khi chỉ dạy, trong khi thức tỉnh, trong khi khuyến khích, trong khi tạo niềm phấn khởi. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của đất nên được hành trì.

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, đất được thoát ra khỏi sự nuông chiều hay ghét bỏ. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên sống với tâm ý tương tự như trái đất, là được thoát ra khỏi sự nuông chiều hay ghét bỏ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của đất nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được nữ cư sĩ Cullasubhaddā nói đến trong lúc công bố về pháp Sa-môn của mình:

**“Với tâm ý bị nổi giận, nếu một tay có lưỡi búa thì có thể chém; khi được vui thích, nếu một tay có vật thơm thì có thể bôi thoa.**

**Amusmiṃ paṭigho natthi rāgo asmiṃ na vijjati,  
paṭhavīsamacittā te tādisā samaṇā mamā ”ti.**

**Paṭhavyaṅgapañho paṭhamo.**

\*\*\*\*\*

## 2. ĀPAṅGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘āpassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti?**

“Yathā mahārāja āpo susaṅghitākampitālulita-sabhāvaparissuddho. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena kuhana-lapana-nemittikanippesakataṃ<sup>1</sup> apanetvā susaṅghitākampitālulita-sabhāvaparissuddhācārena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja āpassa paṭhamam aṅgam gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja āpo sītalasabhāvasaṅghito. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbasattesu khantimettānuddayāsampanna hitesinā anukampakena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja āpassa dutiyam aṅgam gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja āpo asuciṃ suciṃ karoti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena gāme vā araṇṇe vā upajjhāye<sup>2</sup> ācariye ācariyamattesu sabbattha anadhikaraṇena bhavitabbaṃ anavakāsakārinā.<sup>3</sup> Idaṃ mahārāja āpassa tatiyam aṅgam gahetabbaṃ.

4. Punacaparaṃ mahārāja āpo bahujanapatthito. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena appiccha-santutṭha-pavivitta-paṭisallānena satataṃ sabbalokābhipatthitena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja āpassa catuttham aṅgam gahetabbaṃ.

5. Punacaparaṃ mahārāja āpo na kassaci ahitamupadahati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena para-bhaṅḍana-kalaha-viggaha-vivādarittajjhāna-arati-jananam kāyavacīcittehi pāpakam na karaṇiyam. Idaṃ mahārāja āpassa pañcamam aṅgam gahetabbaṃ. Bhāsitampetam mahārāja bhagavatā devātidevena kaṇhajātake:

<sup>1</sup> nemittakanippesikataṃ - Ma, PTS.

<sup>2</sup> upajjhāye upajjhāyamattesu - Ma.

<sup>3</sup> anavasesakārinā - Ma.

**Không có sự ghét bỏ ở người ấy, thì sự luyện ái ở người này không được biết đến, những tâm ấy tương tự như đất, các pháp Sa-môn của tôi là tương tự như thế.”**

**Câu hỏi về tính chất của đất là thứ nhất.**

\*\*\*\*\*

## **2. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA NƯỚC:**

**1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của nước nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như nước khéo được ổn định, không bị lay chuyển, không bị khuấy động, được hoàn toàn trong sạch từ bản thể. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên loại trừ sự gạt gâm, tán phét, gợi ý, lừa bịp, nên khéo được ổn định, không bị lay chuyển, không bị khuấy động, được hoàn toàn trong sạch từ bản thể. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của nước nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, nước là được ổn định với bản thể mát lạnh. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên đầy đủ lòng nhân nại, từ ái, và thương xót, có sự tâm cầu việc lợi ích, nên là người có lòng bi mẫn đối với tất cả chúng sanh. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của nước nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, nước làm vật không trong sạch trở thành trong sạch. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập đều là ở làng hay ở rừng, không nên có sự tranh tụng, không tạo cơ hội, trong mọi trường hợp, đối với thầy tế độ, đối với thầy dạy học, đối với các vị tương đương thầy dạy học. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của nước nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, nước được nhiều người mong mỏi. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên là vị ít ham muốn, tự biết đủ, sống tách ly, có sự thiềm tịnh, thường xuyên được tất cả thế gian mong mỏi. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của nước nên được hành trì.

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, nước không đem lại sự bất lợi cho bất cứ người nào. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên làm điều ác bằng thân, khẩu, ý, là nhân gây ra sự xung đột, sự cãi cọ, sự tranh luận, sự tranh cãi, sự tham thiên bị bỏ bê, sự không thích thú đối với các người khác. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của nước nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Bốn Sanh Kaṇha:<sup>1</sup>

<sup>1</sup> Bốn Sanh 440.

**‘Varaṅca me ado sakka sabbabhūtānamissara  
na mano vā sarīraṃ vā maṅkato<sup>1</sup> sakka kassaci  
kadāci<sup>2</sup> upahaññetha etaṃ sakka varaṃ vare ’’ti.**

**Āpaṅgapañho dutiyo.**

\*\*\*\*\*

### **3. TEJAṄGAPAÑHO**

**‘Bhante nāgasena, ‘tejassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ  
vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’’ti?**

‘Yathā mahārāja tejo tiṇa-katṭha-sākhā-palāsaṃ ḍahati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ye te abbhantarā vā bāhirā vā kilesā iṭṭhāniṭṭhārammaṇānubhavanā, sabbe te ñāṇagginā ḍahitabbā. Idaṃ mahārāja tejassa paṭhamam aṅgam gahetabbam.

2. Punacaparam mahārāja tejo niddayo akāruṇiko. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sabbakilesesu kāruṇṇamanuddayā na kātabbā. Idaṃ mahārāja tejassa dutiyam aṅgam gahetabbam.

3. Punacaparam mahārāja tejo sītam paṭihanti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena viriya-santāpa-tejam abhijanetvā kilesā paṭihantabbā. Idaṃ mahārāja tejassa tatiyam aṅgam gahetabbam.

4. Punacaparam mahārāja tejo anunayapaṭighavippamutto uṇham-abhijaneti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena anunaya-paṭighavippamuttena tejosamena cetasā viharitabbam. Idaṃ mahārāja tejassa catuttham aṅgam gahetabbam.

5. Punacaparam mahārāja tejo andhakāram vidhamati,<sup>3</sup> ālokaṃ dasseti. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena avijjandhakāram vidhamitvā ñāṇāloko dassayitabbo.<sup>4</sup> Idaṃ mahārāja tejassa pañcamaṃ aṅgam gahetabbam. Bhāsitampeṭam mahārāja bhagavatā devātidevena sakaputtam rāhulam ovaḍantena:

**‘Tejosamaṃ rāhula bhāvanam bhāvehi, tejosamaṃ hi te rāhula  
bhāvanam bhāvayato anuppannā ceva akusalā dhammā na  
uppajjanti, uppannā ca akusalā dhammā cittaṃ na pariyādāya  
ṭhassanti ’’ti.**

**Tejaṅgapañho tatiyo.**

\*\*\*\*\*

<sup>1</sup> maṃ-kate - Ma.

<sup>2</sup> kudāci - PTS.

<sup>3</sup> vidhamitvā - Ma.

<sup>4</sup> ñāṇālokaṃ dassayitabbam - Ma, PTS.

**‘Này Sakka, vị chúa tể của tất cả chúng sinh, ngài đã ban cho ta đặc ân. Này Sakka, mong rằng việc đã làm bởi ta bằng tâm hoặc thân không gây hại đến bất cứ người nào, vào bất cứ lúc nào. Này Sakka, điều đặc ân ấy là cao quý.’”**

**Câu hỏi về tính chất của nước là thứ nhì.**

\*\*\*\*\*

### **3. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA LỬA:**

**1. “Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của lửa nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như lửa thiêu đốt cỏ, củi, cành, lá. Tâu đại vương, tương tự y như thế với vị hành giả thiết tha tu tập, những phiền não nào, ở bên trong hoặc bên ngoài, do sự tiếp nhận (của giác quan) ở đối tượng được ưa thích hay không được ưa thích, tất cả các phiền não ấy nên được thiêu đốt bằng ngọn lửa trí tuệ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của lửa nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, lửa không có lòng trắc ẩn, không có lòng thương xót. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên thể hiện lòng thương xót hay trắc ẩn đối với tất cả các phiền não. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của lửa nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, lửa hủy diệt sự mát lạnh. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên làm sanh lên ngọn lửa có sức nóng của sự tinh tấn rồi nên hủy diệt các phiền não. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của lửa nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, lửa tạo ra sự nóng nực, và được thoát ra khỏi sự nuông chiều hay ghét bỏ. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên an trú với tâm ý tự như lửa, được thoát ra khỏi sự nuông chiều hay ghét bỏ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của lửa nên được hành trì.

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, lửa tiêu diệt bóng tối, phô bày ánh sáng. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập sau khi tiêu diệt bóng tối vô minh rồi nên phô bày ánh sáng của trí tuệ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của lửa nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến trong khi giáo giới cho Rāhula, người con trai của mình:

**‘Này Rāhula, con hãy phát triển sự tu tập tương tự lửa. Này Rāhula, bởi vì đối với người đang phát triển sự tu tập tương tự lửa thì các pháp bất thiện chưa sanh khởi (sẽ) không sanh khởi, và các bất thiện pháp đã sanh khởi sẽ không chiếm cứ tâm và tồn tại.’”**

**Câu hỏi về tính chất của lửa là thứ ba.**

\*\*\*\*\*

#### 4. VĀYUNĠGAPAÑHO

1. “**Bhante nāgasena, ‘vāyussa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti?**”

“Yathā mahārāja vāyu supupphitavanasaṇḍantaramabhivāyati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena vimutti-varakusuma-pupphitārammaṇavanantare ramitabbaṃ. Idaṃ mahārāja vāyussa paṭhamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

2. Punacaparaṃ mahārāja vāyu dharaṇīruha-pādapa-gaṇe mathayati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena vanantaragatena saṅkhāre vicināntena kilesā mathayitabbā. Idaṃ mahārāja vāyussa dutiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

3. Punacaparaṃ mahārāja vāyu ākāse carati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena lokuttaradhammesu mānasaṃ sañcārayitabbaṃ. Idaṃ mahārāja vāyussa tatiyaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

4. Punacaparaṃ mahārāja vāyu gandhamanubhavati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena attano sīlasurabhigandho<sup>1</sup> anubhavitabbo. Idaṃ mahārāja vāyussa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ.

5. Punacaparaṃ mahārāja vāyu nirālayo aniketavāsī. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena nirālayamaniketamasanthavena sabbattha vimuttena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja vāyussa pañcamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Idaṃ mahārāja bhagavatā devātidevena suttanipāte:

**‘Santhavāto bhayaṃ jātaṃ, niketā jāyati<sup>2</sup> rajo,  
aniketamasanthavaṃ, etaṃ ve munidassanaṃ ’’ti.**

**Vāyungapañho catuttho.**

\*\*\*\*\*

---

<sup>1</sup> sīlavarasurabhigandho - Ma.

<sup>2</sup> jāyate - Ma.



#### 4. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA GIÓ:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của gió nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như gió thổi vào bên trong cụm rừng đã khéo được trở hoa. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thích thú ở bên trong khu rừng các đối tượng (của đề mục thiền) đã được trở bông hoa cao quý của sự giải thoát. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của gió nên được hành trì.

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, gió làm lay động các lùm cây cối mọc ở trái đất. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập đã đi vào bên trong khu rừng và trong khi đang suy xét về các pháp tạo tác thì nên làm lay động các phiền não. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của gió nên được hành trì.

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, gió đi lại ở không trung. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên khiến cho tâm ý đi lại ở các pháp vượt trên thế gian. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của gió nên được hành trì.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, gió thường thức mùi hương. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên thường thức hương thơm về giới của bản thân. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của gió nên được hành trì.

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, gió là không chỗ ngụ, không nhà ở. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên được giải thoát ở mọi nơi, không chỗ ngụ, không nhà ở, không thân thiết. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của gió nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến ở Kinh Tập:

**‘Sợ hãi sanh ra từ sự thân thiết, bụi bặm sanh ra từ nhà ở, không nhà ở không thân thiết, quá thật điều ấy là quan điếm của bậc hiền triết.’”**

**Câu hỏi về tính chất của gió là thứ tư.**

\*\*\*\*\*

## 5. PABBATAṄGAPAÑHO

1. **“Bhante nāgasena, ‘pabbatassa pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti yaṃ vadesi, katamāni tāni pañca aṅgāni gahetabbāni ’ti?”**

“Yathā mahārāja pabbato acalo akampiyo asampavedhī. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sammānane vimānane sakkāre asakkāre garukāre agarukāre yase ayase nindāya paṣaṃsāya sukhe dukkhe iṭṭhāniṭṭhesu sabbattha rūpa-sadda-gandha-rasa-phoṭṭhabba-dhammesu rajanīyesu na rajjitabbaṃ, dussanīyesu na dussitabbaṃ, muyhanīyesu na muyhitabbaṃ, na kampitabbaṃ na calitabbaṃ, pabbatena viya acalena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja pabbatassa paṭhamam aṅgam gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭam mahārāja bhagavatā devātidevena:

**‘Selo yathā ekaghano vātena na samīrati,  
evaṃ nindāpaṣaṃsāsu na samīñjanti paṇḍitā ’ti.**

2. Punacaparaṃ mahārāja pabbato thaddho na kenaci saṃsaṭṭho. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena thaddhena asaṃsaṭṭhena bhavitabbaṃ, na kenaci saṃsaggo karaṇīyo. Idaṃ mahārāja pabbatassa dutiyaṃ aṅgam gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭam mahārāja bhagavatā devātidevena:

**‘Asaṃsaṭṭhaṃ gahaṭṭhehi anāgārehi cūbhayaṃ,  
anokasāriṃ appicchaṃ tamaḥaṃ brūmi brāhmaṇan ’ti.**

3. Punacaparaṃ mahārāja pabbate bījaṃ na virūhati. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena sakamānase kilesā na virūhāpetabbā. Idaṃ mahārāja pabbatassa tatiyaṃ aṅgam gahetabbaṃ. Bhāsitampeṭam mahārāja therena subhūtinā:

**‘Rāgūpaṣaṃhitam cittaṃ yadā uppajjate mama,  
sayameva paccavekkhitvā ekako<sup>1</sup> taṃ damemaḥaṃ.**

**Rajjasi rajanīyesu dussanīyesu dussasi,<sup>2</sup>  
muyhasi<sup>3</sup> mohanīyesu nikkhamassu vanā tuvaṃ.**

**Visuddhānaṃ ayaṃ vāso nimmalānaṃ tapassinaṃ,  
mā kho visuddhaṃ dūsesi nikkhamassu vanā tuvan ’ti.**

<sup>1</sup> paccavekkhāmi ekaggo - Ma.

<sup>2</sup> rajjase rajanīye ca, dussanīye ca dussase - Ma.

<sup>3</sup> muyhase - Ma, PTS.

## 5. CÂU HỎI VỀ TÍNH CHẤT CỦA NÚI:

1. **“Thưa ngài Nāgasena, điều mà ngài nói là: ‘Năm tính chất của núi nên được hành trì,’ năm tính chất nên được hành trì ấy là các điều nào?”**

“Tâu đại vương, giống như núi không bị dao động, không thể bị lay động, không có sự rung động. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập về các việc kính nể (hay) không kính nể, tôn vinh (hay) không tôn vinh, cung kính (hay) không cung kính, có danh tiếng (hay) không có danh tiếng, sự chê trách hay khen ngợi, an lạc hay khổ đau, được ưa thích hay không được ưa thích, trong mọi trường hợp, không nên luyện ái ở các vật gây luyện ái là các sắc-thinh-hương-vị-xúc-pháp, không nên sân ở các vật gây sân, không nên si mê ở các vật gây si mê, không bị lay động, không bị dao động, tựa như núi là không dao động. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhất của núi nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:<sup>1</sup>

**‘Giống như tảng đá cứng rắn không lay chuyển bởi gió, tương tự như thế các bậc trí không chao động giữa những sự chê khen.’**

2. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, núi là cứng rắn, không giao du với bất cứ cái gì. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên cứng cõi, không nên giao du, không nên thực hiện việc giao tiếp với bất cứ ai. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ nhì của núi nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:<sup>2</sup>

**‘Không gần gũi với cả hai hạng người tại gia và hạng người xuất gia, không lai vãng các gia đình, ít ham muốn, ta gọi vị ấy là Bà-la-môn.’**

3. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, hạt giống không phát triển ở núi. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên để cho các phiền não phát triển ở tâm của mình. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ ba của núi nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được trưởng lão Subhūti nói đến:

**‘Khi nào tâm liên hệ đến ái luyện khởi lên ở tôi, sau khi tự bản thân quán xét, chỉ một mình tôi thuần hóa nó.’**

**Người bị luyện ái ở các vật gây luyện ái, bị sân ở các vật gây sân, bị si mê ở các vật gây si mê, người hãy lìa khỏi khu rừng.**

**Chỗ trú ngụ này dành cho các vị đạo sĩ khổ hạnh thanh tịnh, không bị ô nhiễm, người chớ làm ô uế sự thanh tịnh, người hãy lìa khỏi khu rừng.’**

<sup>1</sup> Pháp Cú, câu 81.

<sup>2</sup> Pháp Cú, câu 404.

4. Punacaparaṃ mahārāja pabbato accuggato. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena ñāṇaccuggatena bhavitabbaṃ. Idaṃ mahārāja pabbatassa catutthaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetāṃ mahārāja bhagavatā devātidevena:

**‘Pamādaṃ appamādena yadā nudati paṇḍito,  
paññāpāsādamāruyha asoko sokiniṃ pajāṃ,  
pabbataṭṭho ’va bhūmatṭhe<sup>1</sup> dhīro bāle avekkhatī ’ti.**

5. Punacaparaṃ mahārāja pabbato anunnato anonato. Evameva kho mahārāja yoginā yogāvacarena unnatāvanati na karaṇīyā. Idaṃ mahārāja pabbatassa pañcamaṃ aṅgaṃ gahetabbaṃ. Bhāsitaṃpetāṃ mahārāja upāsikāya cullasubhaddāya sakasamaṇe parikittayamānāya:

**‘Lābhena unnato loko alābhena ca onato,  
lābhālābhena ekatṭhā<sup>2</sup> tādisā samaṇā mamā ’’ti.**

**Pabbataṅgapañho pañcamaṃ.**

\*\*\*\*\*

---

<sup>1</sup> bhūmatṭhe - Ma.

<sup>2</sup> ekatṭhā - Ma.

4. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, núi thì vươn lên cao. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập nên vươn lên cao nhờ vào trí tuệ. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ tư của núi nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được đức Thế Tôn, vị Trời vượt trội các vị Trời, nói đến:<sup>1</sup>

**‘Vào lúc bậc sáng trí xua đi sự xao lãng bằng sự không xao lãng, sau khi leo lên tòa lầu đài trí tuệ, không còn sâu muộn, nhìn xuống đám người bị sâu muộn, tựa như người sáng suốt đứng ở ngọn núi nhìn xuống những người ngu si đứng ở trên mặt đất.’**

5. Tâu đại vương, còn có điều khác nữa, núi không bị nhô lên không bị lõm xuống. Tâu đại vương, tương tự y như thế vị hành giả thiết tha tu tập không nên thể hiện sự hứng chí hay nản lòng. Tâu đại vương, điều này là tính chất thứ năm của núi nên được hành trì. Tâu đại vương, điều này cũng đã được nữ cư sĩ Cullasubhaddā nói đến trong lúc công bố về pháp Sa-môn của mình:

**‘Thế gian hứng chí vì lợi lộc, nản lòng vì không lợi lộc. Những vị đứng yên một chỗ đâu có lợi lộc hay không có lợi lộc, những vị như thế ấy là những vị Sa-môn của tôi.’**

**Câu hỏi về tính chất của núi là thứ năm.**

\*\*\*\*\*

---

<sup>1</sup> Pháp Cú, câu 28.